TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ – TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2018/HS -ST
Ngày: 24.01.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: **Phạm Thuận -** Cán bộ nghỉ hưu.
Bà: **Lê Thị Nhớ** - Cán bộ nghỉ hưu.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Thu Ba** - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà **Lê Thị Minh Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, tên thường gọi khác: Không, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1995, tại tỉnh Nam Định. Nơi ĐKNKTT: Xóm 5, HTX H, xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: Sống lang thang không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T và bà Vũ Thị M (Đều còn sống), có vợ là Trịnh Thị Q; chưa có con; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam ngày 12. 11. 2017; bị cáo hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh: **Đinh Văn M**; sinh năm: 1995; nơi cư trú: số nhà 84 đường H, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh **Lê N** ; sinh năm: 1986; nơi cư trú: Số nhà 47 đường H, tổ 43 phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Anh **Lê Linh V**, sinh năm: 1989; nơi thường trú: K42/42 đường N, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng tháng 8/2017, Hoàng Văn B từ Nam Định đến Đà Nẵng. Hằng ngày, B thường đến chơi game ở quán Internet Gosu Gaming tại số nhà 84 đường H,

phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng do anh Đinh Văn M làm chủ và có ngủ lại đây. Vào tối ngày 10/11/2017, do không còn tiền tiêu xài nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ba đi mua 01 tuốc nơ vít và 01 dùi đục bằng kim loại chuẩn bị sẵn. Đến khoảng 4 giờ đêm ngày 11/11/2017, B đến quán Internet Gosu, trèo lên tầng 2 phát hiện cửa ra vào tầng 2 không khóa nên B lẻn vào trong và dùng dụng cụ mang theo mở đầu CPU máy tính lấy 01 thanh Ram và 01Chip thì thấy anh M đang ngủ. Sợ bị phát hiện, B đi xuống tầng 01 cũng bằng cách thức trên, B mở lấy 07 thanh Ram và 07 chip máy vi tính. B bỏ tất cả tài sản vào người rồi lên tầng 2 vứt bỏ thanh sắt và tuốc nơ vít lại và đi ra ngoài.

Sau đó, B kiểm tra phát hiện 08 thanh ram đã bị mất chỉ còn lại 08 chip máy tính. Qua tìm hiểu trên mạng, B liên lạc với anh Lê N làm nghề sửa chữa máy tính, có mua các linh kiện điện tử. Khoảng 18 giờ ngày 11/11/2017, B đến gặp anh N tại tiệm ở số nhà 47 đường H, quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng bán 08 Chip với số tiền 5.600.000 đồng và sử dụng tiêu xài cá nhân hết 600.000 đồng.

Bị mất tài sản, anh Đinh Văn M đến công an phường A báo sự việc đồng thời cung cấp đoạn camera ghi lại hình ảnh B đang lấy trộm tài sản.

Vào ngày 12/11/2017, Ba đang chơi tại quán Internet đường L thì bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định: 08 thanh Ram máy vi tính nhãn hiệu Gskill có giá trị: 3.792.000 đồng và 08 Chip máy tính hiệu Intel Pentium G3260 có giá trị: 7.820.000 đồng. Tổng cộng: 11.612.000 đồng *(Mười một triệu, sáu trăm mười hai ngàn đồng)*.

Với nội dung trên tại bản có trạng số 07/CT-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, trên cơ sở phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo đề nghị HĐXX:

Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về Trách nhiệm dân sự: Hoàng Văn B đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục số tiền 10.000.000 đồng cho anh Đinh Văn M, anh M không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Riêng anh Lê N do mua tài sản không biết của gian, tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại hồ sơ vụ án anh có yêu cầu bị cáo bồi thường lại cho anh số tiền 5.600.000đ, yêu cầu này của anh N là chính đáng không trái với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Sau khi vụ án phát hiện cơ quan điều tra công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thu giữ của bị cáo số tiền 5.000.000đ, đây là tiền do bị cáo bán tài sản trộm cắp cho anh N mà có, đồng thời tại phiên tòa bị cáo tác động gia đình nộp tiếp số tiền 600.000đ để trả lại cho anh N theo yêu cầu, do vậy Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 trả lại cho anh Lê N số tiền 5.600.000đ theo yêu cầu bồi thường của anh nêu trên, đối với vật chứng là 01 tuốt nơ vít và 01 thanh kim loại dài 20cm bị cáo dùng vào việc gây án không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo thống nhất với lời buộc tội của đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về hành vi phạm tội của bị cáo và không có tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra của Điều tra viên thuộc cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê và quá trình truy tố của Kiểm sát viên VKS nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đối với hành vi phạm tội của bị cáo là hợp pháp đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận do không có tiền chi tiêu cho cá nhân trong những ngày sống lang thang tại Đà Nẵng, vì vậy, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, để thực hiện trót lọt hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã chuẩn bị phương tiện phạm tội là 01 tuốt nơ vít và 01 dùi đục bằng kim loại đột nhập vào nhà của ông Đinh Văn M vào lúc 4 giờ đêm ngày 11/11/2017 dùng công cụ mang theo tháo mở lấy tài sản gồm 08 thanh gam và 08 chíp máy tính với giá trị tài sản chiếm đoạt của người bị hại là 11.612.000đ, sau đó mang 08 chíp máy tính bán cho anh Lê N với số tiền 5.600.000đ lấy tiền tiêu xài cho cá nhân, tuy nhiên chỉ mới tiêu xài hết số tiền 600.000đ thì bị phát hiện bắt giữ. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ được, cùng với các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập được có tại hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ xác định hành vi lén lút đột nhập vào nhà của ông M lấy trộm gồm 8 thanh gam và 8 chíp máy tính với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 11.612.000đ nêu trên của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" như cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 28/12/2017 của VKS nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng quyết định truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định và xử phạt tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, nên việc các cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng pháp luật không oan.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi vụ án bị phát hiện, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại anh M số tiền 10.000.000đ và anh N 600.000đ, anh M không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, đồng thời bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Mặt dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), song hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo hiện sống lang thang không có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, vì vậy, việc tạm giam cách ly bị cáo một thời gian nữa là cần thiết để bị cáo tiếp tục học tập, cải tạo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này như đề nghị của đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là có căn cứ, tuy nhiên về mức hình phạt tù khi ápdụng cho bị cáo có thấp hơn so với đề nghị là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh M không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập đến, riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê N tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại hồ sơ vụ án anh có yêu cầu bị cáo bồi thường lại cho anh số tiền 5.600.000đ do mua tài sản không biết của gian. HĐXX xét thấy yêu cầu này của anh N là không trái đạo đức xã hội, trái pháp luật nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, số tiền trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Do thu giữ của bị cáo 5.000.000đ và gia đình bị cáo nộp 600.000đ), nên trả lại cho anh N sử dụng là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Hiện nay Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ một số vật chứng gồm: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 5.600.000đ, 01 tuốt nơ vít và 01 thanh kim loại dài 20cm. HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý như sau: Trả lại cho anh Lê N số tiền 5.600.000đ và tịch thu tiểu hủy 01 tuốt nơ vít và 01 thanh kim loại dài 20cm hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2017, biên lai thu tiền số 006997 ngày 28/12/2017 và BL số 007002 ngày 24/01/2018.

[6] Về án phí HSST 200.000đ bị cáo phải chịu theo quy định của pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn B** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản***".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Văn B**: **06** *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt 12.11.2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

* Tuyên trả lại cho anh Lê N số tiền 5.600.000đ *(Năm triệu, sáu trăm ngàn đồng)*

* Tịch thu tiêu hủy 01 tuốt nơ vít cán nhựa màu đen - vàng và 01 thanh sắt dài 20cm do không có giá trị sử dụng.

Toàn bộ số tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2017, BL thu tiền số 006997 ngày 28/12/2017 và BL số 007002 ngày 24/01/2018.

4. Án phí HSST 200.000đ bị cáo phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao kết quả bản án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh Khê;
- THADS quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Vĩnh Chuyển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**